

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Bản án số: 21/2022/HSST
Ngày 28/4/2022*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A - TỈNH NGHỆ AN**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lệ Hằng.
Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Minh Thi và ông Đặng Quang Tân.
Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thị Hoài Linh – Thư ký Tòa án nhân dân
huyện A, tỉnh Nghệ An.*

*Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Anh Tuấn – Kiểm sát viên.*

Ngày 28/4/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2022/HSST ngày 25/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2022/QĐXXST – HS ngày 15/4/2022 đối với các bị cáo:

1. Võ Văn Q; Giới tính: Nam; Tên gọi Khác: Không; Sinh năm 1989; Nơi cư trú: Thôn 1, xã L, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đ thể, đảng phái: Không; Con ông: Võ Văn B và con bà Nguyễn Thị T; Vợ: Đặng Thị T và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 28/10/2020, bị Phòng Cảnh sát môi trường Công an tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác cát trái phép; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/02/2022 đến ngày 07/02/2022 thì được tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

2. Nguyễn Văn T; Giới tính: Nam; Tên gọi Khác: Không; Sinh năm 1995; Nơi cư trú: Thôn 2, xã L, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đ thể, đảng phái: Không; Con ông: Nguyễn Văn L và con bà Nguyễn Thị H; Vợ: Trần Thị V; Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/02/2022 đến ngày 07/02/2022 thì được tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

3. Phạm Văn L; Giới tính: Nam; Tên gọi Khác: Không; Sinh năm 1986; Nơi cư trú: Thôn 1, xã L, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đ thể, đảng phái: Không; Con ông: Phạm Văn T và con bà Nguyễn Thị T; Vợ:

Nguyễn Thị X và 03 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 10/06/2013, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác cát sỏi trái phép; Ngày 22/05/2019, bị Phòng Cảnh sát môi trường Công an tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác cát trái phép; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/02/2022 đến ngày 07/02/2022 thì được tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

4. Lê Viết Đ; Giới tính: Nam; Tên gọi Khác: Không; Sinh năm 1988; Nơi cư trú: Thôn 2, xã L, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Đ thẻ, đảng phái: Không; Con ông: Lê Viết C và con bà Trần Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 10/06/2019, bị Công an huyện D, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm phạm đến sức khỏe của người khác”; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/02/2022 đến ngày 07/02/2022 thì được tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

5. Võ Văn H; Giới tính: Nam; Tên gọi Khác: Không; Sinh năm 1991; Nơi cư trú: Thôn 1, xã L, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đ thẻ, đảng phái: Không; Con ông: Võ Văn T và con bà Nguyễn Thị D; Vợ: Lê Thị H và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/02/2022 đến ngày 07/02/2022 thì được tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 03/02/2022, Lê Viết Đ, Nguyễn Văn T, Phạm Văn L và Võ Văn H đến chúc tết và ăn uống tại nhà Võ Văn Q. Sau khi ăn cơm xong, đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Võ Văn Q rủ Đ, Thành, L và H đánh bạc thì tất cả các đối tượng đều đồng ý và đi vào phòng ngủ phía trong nhà Võ Văn Q dùng 01 bộ bài tulokho 52 quân do Nguyễn Văn T mang theo sẵn cùng nhau đánh bạc bằng hình thức đánh bài “Liêng”, đặt tẩy mỗi ván số tiền 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng), phạt không quá ba vòng, mỗi vòng không quá 240.000 đồng (Hai trăm bốn mươi nghìn đồng).

Các đối tượng quy định hình thức đánh và mức sát phạt như sau:

Hình Thức đánh: Đánh “Liêng” là các con bạc dùng 01 bộ bài tulokho 52 quân, mỗi ván bài mỗi người được phát 3 quân bài làm căn cứ sát phạt nhau.

+ Sáp là có 3 quân bài giống nhau (222, 333...). Sáp được quy ước là có giá trị lớn nhất trong đánh liêng, giá trị từ nhỏ đến lớn của sáp được tính từ 2 đến Át.

+ Liêng là có 3 quân bài liên tiếp nhau (234, 567, JQK...) liêng được quy ước là có giá trị lớn thứ 2 trong đánh liêng, giá trị của liêng từ lớn đến nhỏ được tính từ 2 đến Át và chất bích, chuồn, rô, cơ,

+ Điểm là tổng của 3 quân bài, giá trị điểm được tính từ 1 đến 9, trong đó các quân 10, J, Q, K được tính 0 điểm, Át được tính 1 điểm.

+ Đặt tẩy là những đối tượng tham gia đánh bạc, trước lúc phát bài, mỗi người phải bỏ ra 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng) giữa cH, nếu ai thắng thì được lấy tất cả số tiền đã bỏ ra giữa cH.

+ Phạt là sau khi phát bài, các đối tượng đánh bạc cá cược ngoài số tiền đặt tẩy, tiếp tục bỏ tiền ra giữa cH ai cao điểm người đó thắng, được lấy toàn bộ số tiền đặt tẩy và số tiền cá cược, phạt không quá ba vòng, mỗi vòng không quá 240.000 đồng (hai trăm bốn mươi nghìn đồng).

+ Mua là mỗi ván bài có ít nhất 2 người có số điểm cao nhất bằng nhau thì phải phát đánh lại một ván khác cho những người tham gia mua và những người có số điểm cao nhất, mỗi người mua phải bỏ ra thêm một số tiền, kết quả ai có bài cao hơn thì người đó thắng và được lấy toàn bộ tiền của ván bài đó.

Mức sát phạt: Mỗi người chơi được chia 03 lá bài, thắng thua tính bằng điểm số của 03 lá bài, điểm cao nhất là 9 điểm, cao hơn là bộ 3 con bài có hình người và Liêng là 03 quân bài có giá trị liên tiếp nhau, cao nhất là Sáp (03 quân bài có giá trị như nhau). Mỗi ván bài các con bạc bỏ ra số tiền đặt tẩy 20.000 đồng (hai mươi ngàn đồng), phạt không quá ba vòng, mỗi vòng không quá 240.000 đồng (hai trăm bốn mươi nghìn đồng).

Đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 04/2/2022, khi các đối tượng đang đánh bạc thì lực lượng Công An huyện A phát hiện, bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm:

+ Thu giữ giữa tại chiếu bạc 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, màu xanh.

+ Thu giữ của Võ Văn Q số tiền 980.000 đồng (Chín trăm tám mươi nghìn đồng), trong đó: Thu giữ giữa cH bạc tại vị trí ngồi của của Võ Văn Q số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), thu giữ trên người của Võ Văn Q số tiền 480.000 đồng (Bốn trăm tám mươi nghìn đồng).

+ Thu giữ của Võ Văn H số tiền 3.470.000 đồng (Ba triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng), trong đó: Thu giữ giữa cH bạc tại vị trí ngồi của Võ Văn H số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), thu giữ trên người của Võ Văn H số tiền 470.000 đồng (Bốn trăm bảy mươi nghìn đồng).

+ Thu giữ của Nguyễn Văn T số tiền: 1.310.000 đồng (Một triệu ba trăm mười nghìn đồng), trong đó: Thu giữ giữa cH bạc tại vị trí ngồi của Nguyễn Văn T số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), thu giữ trên người của Nguyễn Văn T số tiền: 310.000 đồng (Ba trăm mười nghìn đồng).

+ Thu giữ của Lê Viết Đ số tiền 4.680.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng), trong đó: Thu giữ giữa cH bạc tại vị trí ngồi của của Lê Viết Đ

số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng), thu giữ trên người của Lê Viết Đ số tiền 680.000 đồng (Sáu trăm tám mươi nghìn đồng).

+ Thu giữ trên người của Phạm Văn L tiền 4.840.000 đồng (Bốn triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng).

Tổng số tiền cơ quan Công an thu giữ trong quá trình bắt giữ là 15.280.000 đồng (Mười lăm triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng).

Trong quá trình điều tra các bị can khai nhận:

- Võ Văn Q sử dụng số tiền 1.980.000 đồng (Một triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng) để đánh bạc. Trong quá trình đánh bạc, Võ Văn Q thua hết tiền nên vay của Nguyễn Văn T số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) mục đích để đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền Võ Văn Q sử dụng để đánh bạc là 2.980.000 đồng (Hai triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng). Khi tổ công tác bắt quả tang thu giữ của Võ Văn Q số tiền là 980.000 đồng (Chín trăm tám mươi nghìn đồng), Võ Văn Q đang thua 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

- Lê Viết Đ sử dụng số tiền 3.800.000 đồng (Ba triệu tám trăm nghìn đồng) để đánh bạc. Khi tổ công tác bắt quả tang thu giữ trên người và tại vị trí ngồi của Lê Viết Đ tổng số tiền 4.680.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng), Đ thắng số tiền 880.000 đồng (Tám trăm tám mươi nghìn đồng).

- Phạm Văn L sử dụng số tiền 4.800.000 đồng (Bốn triệu tám trăm nghìn đồng) để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, L thắng số tiền 40.000 đồng (Bốn mươi nghìn đồng). Khi tổ công tác bắt quả tang thu giữ của Phạm Văn L số tiền là 4.840.000 đồng (Bốn triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng).

- Võ Văn H sử dụng số tiền: 3.490.000 (Ba triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng) để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, H thua 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng), khi tổ công tác bắt quả tang thu giữ trên người và tại vị trí ngồi của Võ Văn H số tiền 3.470.000 đồng (Ba triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng).

- Nguyễn Văn T sử dụng số tiền: 1.210.000 đồng (Một triệu hai trăm mười nghìn đồng) để đánh bạc. Trong quá trình đánh bạc, Võ Văn Q thua hết tiền nên Nguyễn Văn T lấy số tiền đang thắng của mình trong quá trình đánh bạc cho Võ Văn Q vay 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Khi tổ công tác bắt quả tang, thu giữ của Nguyễn Văn T số tiền 1.310.000 đồng (Một triệu ba trăm mười nghìn đồng), tại thời điểm bị bắt Nguyễn Văn T đang thắng số tiền 1.100.000 đồng (Một triệu một trăm nghìn đồng) (Cộng với số tiền cho Võ Văn Q vay chưa trả).

Như vậy, tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là: 16.280.000 đồng (Mười sáu triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng). Trong đó số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc cụ thể là: Võ Văn Q sử dụng số tiền 2.980.000 đồng (Hai triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng), Lê Viết Đ sử dụng số tiền 3.800.000 đồng (Ba triệu tám trăm nghìn đồng), Phạm Văn L sử dụng số tiền 4.800.000 đồng (Bốn triệu tám trăm nghìn đồng), Võ Văn H sử dụng số tiền 3.470.000 đồng

(Ba triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng), Nguyễn Văn T sử dụng số tiền: 1.210.000 đồng (Một triệu hai trăm mười nghìn đồng) để đánh bạc.

Quá trình bắt quả tang, Tổ công tác công an huyện A thu giữ số tiền 15.280.000 đồng (Mười lăm triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng). Số tiền các đối tượng khai nhận sử dụng để đánh bạc và cơ quan điều tra chứng minh được là 16.280.000 đồng (Mười sáu triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng), chênh lệch 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) so với số tiền cơ quan điều tra thu giữ được. Sở dĩ có sự chênh lệch như vậy do trong quá trình đánh bạc, Võ Văn Q thua hết tiền nên vay của Nguyễn Văn T số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Nguyễn Văn T đã sử dụng số tiền lưu thông trong quá trình đánh bạc của mình để cho Võ Văn Q vay mục đích để đánh bạc, do đó, tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc trong vụ án này được xác định là 16.280.000 đồng (Mười sáu triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng)

Tại Cơ quan điều tra, các bị can đã khai nhận đầy đủ về hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị can: Võ Văn Q, Lê Viết Đ, Phạm Văn L, Võ Văn H, Nguyễn Văn T phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 18/CT-VKS-HS ngày 25/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An đã truy tố các bị cáo Võ Văn Q, Nguyễn Văn T, Phạm Văn L, Lê Viết Đ và Võ Văn H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Võ Văn Q, Nguyễn Văn T, Phạm Văn L, Lê Viết Đ và Võ Văn H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Võ Văn Q, Nguyễn Văn T, Phạm Văn L và Lê Viết Đ;

- Xử phạt: Võ Văn Q từ 10 - 11 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 – 22 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt: Nguyễn Văn T từ 8 - 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 - 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt: Phạm Văn L từ 7 – 8 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 - 16 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt: Lê Viết Đ từ 6 – 7 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 - 14 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Võ Văn H.

Xử phạt: Võ Văn H từ 20.000.000 đồng – 22.000.000 đồng.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Võ Văn Q, Nguyễn Văn T, Phạm Văn L, Lê Viết Đ.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 52 quân bài Tulokhor.

+ Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là: 15.280.000 đồng (Mười lăm triệu, hai trăm tám mươi nghìn đồng).

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo Võ Văn Q, Nguyễn Văn T, Phạm Văn L, Lê Viết Đ và Võ Văn H thống nhất như quan điểm của Viện kiểm sát và không có bị cáo nào có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng pháp luật.

[2] *Về nội dung vụ án:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Võ Văn Q, Nguyễn Văn T, Phạm Văn L, Lê Viết Đ và Võ Văn H khai nhận:

Từ khoảng 22 giờ 30 phút ngày 03/02/2022 đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 04/2/2022, tại nhà ở của Võ Văn Q, thuộc thôn 1, xã L, huyện A, tỉnh Nghệ An, các bị cáo Võ Văn Q, Nguyễn Văn T, Phạm Văn L, Lê Viết Đ và Võ Văn H đã có hành vi đánh bạc trái phép với nhau bằng hình thức đánh bài “liêng” được thua bằng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 16.280.000 đồng (Mười sáu triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng), trong đó: Võ Văn Q sử dụng số tiền 2.980.000 đồng (Hai triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng), Nguyễn Văn T sử dụng số tiền 1.210.000 đồng (Một triệu hai trăm mười nghìn đồng), Phạm Văn L sử dụng số tiền 4.800.000 đồng (Bốn triệu tám trăm nghìn đồng), Lê Viết Đ sử dụng số tiền 3.800.000 đồng (Ba triệu tám trăm nghìn đồng) và Võ Văn H sử dụng số tiền 3.470.000 đồng (Ba triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng).

Tang vật thu giữ gồm: 52 quân bài tú lơ khơ đã qua sử dụng và tổng số tiền 15.280.000 đồng (Mười lăm triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng).

Trong quá trình đánh bạc, bị cáo Võ Văn Q hết tiền nên đã vay của bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) để đánh bạc. Vì vậy, tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 16.280.000 đồng (Mười sáu triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng). Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng số tiền đánh bạc với nhau là 16.280.000 đồng (Mười sáu triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng).

Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An đã truy tố các bị cáo Võ Văn Q, Nguyễn Văn T, Phạm Văn L, Lê Viết Đ và Võ Văn H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng quy định pháp luật.

[2.1] Tính chất vụ án mà các bị cáo gây ra tuy ít nghiêm trọng, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hại không lớn cho xã hội, nhưng đã xâm phạm đến trật tự và an toàn công cộng, gây dư luận xấu trong nhân dân, đồng thời là điều kiện, nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, nên cần xử lý nghiêm đối với các bị cáo nhằm đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc với lỗi cố ý, động cơ, mục đích là nhằm sát phạt nhau được thua bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đều đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội đã phạm.

[2.2]. Đánh giá vai trò, vị trí, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Đối với bị cáo Võ Văn Q là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác đánh bạc tại nhà ở của gia đình bị cáo; Bị cáo Nguyễn Văn T là người đã chuẩn bị bài Tú lơ khơ để thực hiện việc đánh bạc và cho Q vay tiền để đánh bạc; Bị cáo Phạm Văn L, Lê Viết Đ và Võ Văn H là những người hưởng ứng tích cực việc đánh bạc. Bên cạnh đó, các bị cáo Võ Văn Q, Phạm Văn L và Lê Viết Đ đều đã bị xử phạt hành chính, trong đó H và L bị xử phạt về hành vi “Khai thác cát sạn trái phép”, còn Lê Viết Đ bị xử phạt về hành vi “Xâm phạm đến sức khỏe của người khác” nên cần phải xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành người luôn chấp hành tốt pháp luật.

Tuy nhiên, các bị cáo Q, L, Đ đã được xóa tiền sự nhiều năm, các bị cáo Q, Thành, L, Đ và H đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, rất ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

Xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc trái phép trong thời gian

nhàn rồi, vào dịp nghỉ tết nguyên đán đến nhà chúc tết nhau và bột phát thực hiện hành vi đánh bạc. Nên cần xem xét cho các bị cáo Q, Thành, L, Đ được cải tạo tại địa phương, cho các bị cáo được hưởng án treo theo Điều 65 của Bộ luật Hình sự cũng đủ răn đe, giáo dục các bị cáo. Riêng bị cáo Võ Văn H cần xem xét phạt tiền theo Điều 35 của Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

Ngoài hình phạt chính, các bị cáo Võ Văn Q, Nguyễn Văn T, Phạm Văn L, Lê Viết Đ còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét các bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, các bị cáo không có tài sản riêng gì nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Đối với bị cáo Võ Văn H bị xem xét phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] *Về hành vi liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo:* Trong vụ án này có chị Đặng Thị T là vợ của Võ Văn Q để cho các bị cáo đánh bạc trái phép trong nhà, tuy nhiên, thời điểm các bị cáo đánh bạc, chị T đã đi ngủ nên không biết chồng và các bị cáo đánh bạc trong nhà. Nên cơ quan điều tra không xử lý đối với chị Đặng Thị T là đúng quy định của pháp luật.

[4] *Về xử lý vật chứng:* 52 quân bài tú lơ khơ không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Số tiền 15.280.000 đồng (Mười lăm triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng) là tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5] *Về án phí:* Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: Các bị cáo Võ Văn Q, Nguyễn Văn T, Phạm Văn L, Lê Viết Đ và Võ Văn H phạm tội: “Đánh bạc”.

2/ Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

2.1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Võ Văn Q, Nguyễn Văn T, Phạm Văn L và Lê Viết Đ;

- **Xử phạt: Võ Văn Q 10 (Mười) tháng tù cho hưởng án treo**, thời gian thử thách 20 (Hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 28/4/2022).

- **Xử phạt: Nguyễn Văn T 8 (Tám) tháng tù cho hưởng án treo**, thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 28/4/2022).

- **Xử phạt: Phạm Văn L 7 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo**, thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 28/4/2022).

- **Xử phạt: Lê Viết Đ 6 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo**, thời gian thử thách từ 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 28/4/2022).

2.2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình đối với bị cáo Võ Văn H;

- **Xử phạt: Võ Văn H 21.000.000 đồng (Hai mươi một triệu đồng).**

Giao các bị cáo Võ Văn Q, Nguyễn Văn T, Phạm Văn L, Lê Viết Đ cho UBND xã L, huyện A, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã L, huyện A, tỉnh Nghệ An trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

3/ Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Võ Văn Q, Nguyễn Văn T, Phạm Văn L, Lê Viết Đ.

4/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 52 quân bài Tulokho.

- Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước số tiền của các bị cáo sử dụng đánh bạc là: 15.280.000 đồng (Mười lăm triệu, hai trăm tám mươi nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận tài sản số 11/2022/BBBG-CAHAS ngày 25/02/2022 giữa Công an huyện A, tỉnh Nghệ An và Kho bạc Nhà nước huyện A, tỉnh Nghệ An và biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/3/2022 giữa Công an huyện A, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện A, tỉnh Nghệ An).

5/ Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/QH14.

Buộc các bị cáo Võ Văn Q, Nguyễn Văn T, Phạm Văn L, Lê Viết Đ và Võ Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

6/ Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện A;
- Công an huyện A
- Chi cục THADS A;
- Các bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Lệ Hằng

